

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành tiêu chí và thang điểm đánh giá công chức, người lao động tại cơ quan Sở Giáo dục và Đào tạo

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Quyết định số 38/2016/QĐ-UBND ngày 15/6/2016 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc ban hành Quy định về tổ chức và hoạt động của Sở Giáo dục và Đào tạo; Quyết định số 01/2017/QĐ-UBND ngày 09/01/2017 của UBND tỉnh về việc sửa đổi Điểm b Khoản 1 Điều 5 Quy định về tổ chức và hoạt động của Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành kèm theo Quyết định số 38/2016/QĐ-UBND ngày 15/6/2016;

Căn cứ Luật cán bộ, công chức năm 2008;

Căn cứ Luật Viên chức năm 2010;

Căn cứ Bộ Luật Lao động năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ về đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định 88/2017/NĐ-CP ngày 27/7/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 56/2015/NĐ-CP; Nghị định số 34/2011/NĐ-CP ngày 17/5/2011 của Chính phủ Quy định về xử lý kỷ luật đối với công chức; Hướng dẫn 3070/HD-SNV ngày 16/11/2017 của Sở Nội vụ về việc đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức cán bộ Sở Giáo dục và Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Bộ tiêu chí và thang điểm đánh giá công chức, người lao động tại cơ quan Sở Giáo dục và Đào tạo.

Điều 2. Bộ tiêu chí và thang điểm đánh giá công chức, người lao động tại cơ quan Sở Giáo dục và Đào tạo được áp dụng kể từ ngày 01/3/2020.

Điều 3. Chánh Văn phòng Sở, Trưởng các phòng thuộc Sở, Thủ trưởng các đơn vị, các tập thể và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Công thông tin điện tử Sở GDĐT;
- Lưu: VT, TCCB.

GIÁM ĐỐC



Huỳnh Lê Giang





TIÊU CHÍ VÀ THANG ĐIỂM

Đánh giá công chức, người lao động tại cơ quan Sở Giáo dục và Đào tạo

(Ban hành kèm theo Quyết định số 173 /QĐ-SGDĐT ngày 24 /02/2020 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo)

STT	Nội dung đánh giá		Tiêu chí	Điểm chuẩn	Điểm cộng	Điểm trừ	Tự đánh giá	Tập thể đánh giá	Tổng cộng	Lý do cộng/trừ
TƯ TƯỞNG CHÍNH TRỊ, ĐẠO ĐỨC LỐI SỐNG: 35 điểm										
1	Chấp hành đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước.		Gương mẫu trong việc chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.	15.0						
2	Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong và lễ lối làm việc	Phẩm chất chính trị	Nhận thức, quan điểm, lập trường, tư tưởng chính trị kiên định; bản lĩnh chính trị vững vàng; có tinh thần, ý thức nghiên cứu, học tập, vận dụng chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, các đợt sinh hoạt chính trị và cập nhật kiến thức mới.	5.0						
		Đạo đức, lối sống	Rèn luyện, tu dưỡng, giữ gìn đạo đức, lối sống; xây dựng đoàn kết nội bộ; đấu tranh, chống quan liêu, tham nhũng, cơ hội, gương mẫu thực hiện	5.0						



STT	Nội dung đánh giá		Tiêu chí	Điểm chuẩn	Điểm cộng	Điểm trừ	Tự đánh giá	Tập thể đánh giá	Tổng cộng	Lý do cộng/trừ
			các quy định về đạo đức trong hoạt động công vụ; Uy tín, là tấm gương cho tập thể công chức và người lao động tại cơ quan.							
		Tác phong, lễ lối làm việc	Chủ động, thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao trong mọi điều kiện, hoàn cảnh với tinh thần trách nhiệm cao; phối hợp tốt với đồng nghiệp hoặc cơ quan liên quan trong thực thi công vụ; có thái độ lịch sự, niềm nở trong quá trình tiếp dân, không gây phiền hà cho người dân.	5.0						
		Ý thức tổ chức kỷ luật	Chấp hành tốt nội quy, quy chế làm việc của cơ quan; đảm bảo ngày giờ công theo quy định, không nghỉ quá số ngày phép.	5.0						
NĂNG LỰC, TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN, NGHIỆP VỤ: 20 điểm										
	Năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ		- Tham dự đầy đủ các lớp tập huấn, học tập nâng cao trình độ chuyên môn do cơ quan hoặc các cấp có thẩm quyền	5.0						

STT	Nội dung đánh giá	Tiêu chí	Điểm chuẩn	Điểm cộng	Điểm trừ	Tự đánh giá	Tập thể đánh giá	Tổng cộng	Lý do cộng/trừ
		chọn cử.							
		- Nắm vững, cập nhật kịp thời các quy định của pháp luật về lĩnh vực, nhiệm vụ được giao đảm bảo thực hiện tốt công tác tham mưu; chịu trách nhiệm giải trình trong việc thực hiện quyền hạn, nhiệm vụ được giao; văn bản phát hành đúng quy định.	10.0						
		- Thực hiện đúng quy trình, thủ tục trong thực thi công vụ.	5.0						
TIẾN ĐỘ VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN: 45 điểm									
	Thực hiện nhiệm vụ, chức trách được giao	Kịp thời, đầy đủ, chất lượng, có rà soát và báo cáo kết quả, đề xuất cải tiến	45.0						
Tổng cộng			100.0						



